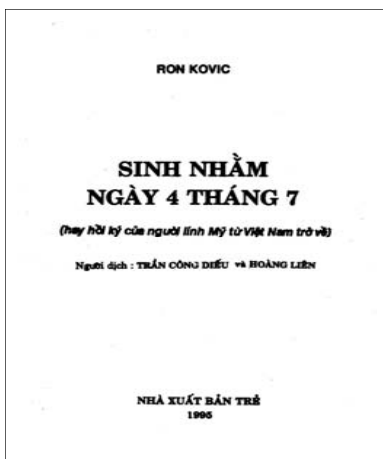


C. Hình thức đặc biệt của một tiêu đề:

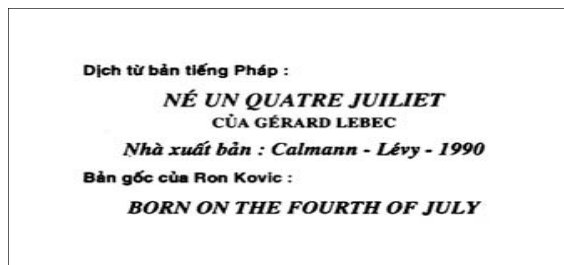
10. 1. Ấn phẩm có phó đề [nhan đề chọn lựa] (Alternative title): Sách tiếng Việt

Sinh nhằm ngày 4 tháng 7, hay, Hồi ký của một lính Mỹ từ Việt Nam trở về / Kovic, Ron. TP. Hồ Chí Minh : Trẻ, 1995.

Hình trang nhan đề



Hình trang mặt sau của trang nhan đề



Thông tin trên trang nhan đề:

Tên tác giả: Ron Kovic
Nhan đề: Sinh nhằm ngày 4 tháng 7, hay, Hồi ký của một lính Mỹ từ Việt Nam trở về.
Nơi xuất bản: TP. Hồ Chí Minh
Nhà xuất bản: Trẻ
Năm xuất bản: 1995

Những thông tin khác:

Số trang: 212 tr.
Khổ sách: 19 cm.

***Ghi chú:** Tên tác giả Ron Kovic được trích dẫn từ Hồ Sơ Tiêu Đề Chuẩn của TV Quốc Hội Mỹ (<http://authorities.loc.gov>) để thiết lập một hồ sơ tiêu đề chuẩn cần thiết cho công tác biên mục tại từng thư viện và để bảo đảm tính nhất quán của một tiêu đề theo tên tác giả trong mục lục thư viện, tránh trường hợp trùng họ và tên.

Kovic, Ron

[Born on the fourth of July. Vietnamese]

Sinh nhằm ngày 4 tháng 7, hay, Hồi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về / Ron Kovic ; người dịch, Trần Công Diêu và Hoàng Liên. — TP Hồ Chí Minh : Trẻ, 1995.
212 tr. ; 19 cm.

Dịch từ bản tiếng Pháp Né un quatre Juillet do Gérard Lebec dịch từ bản gốc tiếng Anh Born on the Fourth of July của Ron Kovic. [Paris] Calmann-Lévy, 1990.

I. Trần, Công Diêu. II. Hoàng, Liên. III. Nhan đề. IV. Nhan đề: Hồi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về. V. Nhan đề: Born on the fourth of July. V. Nhan đề: Né un quatre Juillet

Thẻ [phiếu] của bản mô tả chính với tiêu đề là tên tác giả

Kovic, Ron

[Born on the fourth of July. Việt ngữ]

Sinh nhằm ngày 4 tháng 7, hay, Hồi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về / Ron Kovic ; người dịch, Trần Công Diều và Hoàng Liên. — TP Hồ Chí Minh : Trẻ, 1995.

212 tr. ; 19 cm.

Dịch từ bản tiếng Pháp Né un quatre Juillet do Gérard Lebec dịch từ bản gốc tiếng Anh Born on the Fourth of July của Ron Kovic. [Paris] Calmann-Lévy, 1990.

I. Trần, Công Diều. II. Hoàng, Liên. III. Nhan đề. IV. Nhan đề: Hồi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về. V. Nhan đề: Born on the fourth of July. VI. Nhan đề: Né un quatre Juillet

Thẻ [phiếu] của bản mô tả chính với nhan đề đồng nhất bằng tiếng Việt: **Born on the fourth of July. Việt ngữ**, nếu thư viện muốn dùng như vậy.

Trần, Công Diều.

Kovic, Ron

[Born on the fourth of July. Vietnamese]

Sinh nhằm ngày 4 tháng 7, hay, Hồi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về / Ron Kovic ; người dịch, Trần Công Diều và Hoàng Liên. — TP Hồ Chí Minh : Trẻ, 1995.

212 tr. ; 19 cm.

Dịch từ bản tiếng Pháp Né un quatre Juillet do Gérard Lebec dịch từ bản gốc tiếng Anh Born on the Fourth of July của Ron Kovic. [Paris] Calmann-Lévy, 1990.

I. Trần, Công Diều. II. Hoàng, Liên. III. Nhan đề. IV. Nhan đề: Hồi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về. V. Nhan đề: Born on the fourth of July. VI. Nhan đề: Né un quatre Juillet

Quy tắc đã áp dụng:

Lựa chọn các điểm truy dụng:

- 23A2 : Làm bản mô tả chính với tiêu đề dành cho tác giả cá nhân
- 29B5 : Làm bản mô tả phụ với tiêu đề cho nhan đề
- 29B5b: Làm bản mô tả phụ với tiêu đề cho phó đề [nhan đề chọn lựa]

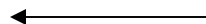
Hình thức tiêu đề:

- 34A: Tiêu đề theo họ
- Phụ lục IIb1: Viết hoa chữ đầu tiên của phó đề [nhan đề chọn lựa]

Mô tả:

- 1B1 : Nhan đề
- 1F1 : Minh xác về trách nhiệm
- 4C1 : Nơi xuất bản
- 4D1 : Nhà xuất bản
- 4E1 : Năm xuất bản
- 5B2 : Chi tiết vật chất: - số trang
- 5C1 : Chi tiết vật chất – minh họa
- 5D1 : Kích thước

Thẻ [phiếu] của bản mô tả phụ với tiêu đề là tên dịch giả thứ 1. Tương tự làm thẻ cho bản mô tả phụ thứ 2 cho dịch giả thứ 2, thẻ thứ 3 cho nhan đề chính, và thẻ thứ 4 cho phó đề [nhan đề chọn lựa]



KHUÔN THỨC MARC 21 ĐƠN GIẢN - MARC 21 LITE FORMAT

<http://www.loc.gov/marc/bibliographic/lite>

	Mã số và mã trường = Numbers and code fields (01X-040X)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
041	Mã ngôn ngữ (R) = Language code (R)	0	\$a,\$h	\$a vie \$h fre \$h eng
	Trường dành cho bảng phân loại và số hiệu = Classification and call number fields (05X-08X)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
	Trường dành cho tiêu đề mô tả chính = Main entry field (1XX)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
100	Tiêu đề mô tả chính – Tên tác giả cá nhân (NR) = Main entry – Personal name (NR)	1	\$a	\$a Kovic, Ron
240	Nhan đề đồng nhất (R) = Uniform title (NR)	10	\$a,\$l	\$a Born on the Fourth of July. \$l Vietnamese.
245	Nhan đề chính, [minh xác về trách nhiệm] (NR) = Title statement (NR)	10	\$a,\$b,\$c	\$a Sinh nhằm ngày 4 tháng 7, \$b hay, Hôi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về / \$c Ron Kovic ; người dịch, Trần Công Diệu và Hoàng Liên.
246	Hình thức khác của nhan đề (R) = Varying form of title (R)	10	\$a	\$a Hôi ký của người lính Mỹ từ Việt Nam trở về.
	Trường dành cho ấn bản và dữ kiện về xuất bản, v.v. = Edition, imprints, etc. fields (250-260)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
260	[Nơi XB], Nhà xuất bản, phát hành, v.v. (R) = Publication, distributions, etc. (Imprint) (R)		\$a,\$b,\$c	\$a TP Hồ Chí Minh : \$b Trẻ, \$c 1995.
300	Trường dành cho Mô tả vật chất = Physical description, etc. field (3XX)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Sub field codes	
300	Mô tả vật chất = Physical description (R)		\$a,\$c	\$a 212 tr. ; \$c 19 cm.
50X-53X	Trường dành cho ghi chú - Phần 1 = Note fields – Part 1 (R)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
500	Ghi chú tổng quát (R) = General note (R)		\$a	\$a Dịch từ bản tiếng Pháp Né un quatre Juillet do Gérard Lebec dịch từ bản gốc tiếng Anh Born on the fourth of July của Ron Kovic. [Paris] Calmann-Lévy, 1990.

70X-75X	Trường dành cho các bản mô tả phụ = added entry fields	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
700	Tiêu đề mô tả phụ - Tên tác giả cá nhân - Added entry – Personal name (R)	1	\$a	\$a Trần, Công Diệu.
700	Tiêu đề mô tả phụ - Tên tác giả cá nhân - Added entry – Personal name (R)	1	\$a	\$a Hoàng, Liên.
740	Tiêu đề mô tả phụ - Nhan đề liên hệ không kiểm soát/phân tích = Added entry – Uncontrolled related/Analytical title (R)	0	\$a	\$a Né un quatre Juillet

The Library of Congress

>> [Go to Library of Congress Online Catalog](#)

LIBRARY OF CONGRESS AUTHORITIES



[Help](#)
[New Search](#)
[Search History](#)
[Headings List](#)
[Start Over](#)

[◀ Previous](#)
[Next ▶](#)

MARC Display

Labelled Display

LC Control Number: n 84150934

HEADING: Kovic, Ron

000 00786cz 2200169n 450

001 1048779

005 20020606053610.0

008 840817n| acannaabn |n aaa

010 __ |a n 84150934

035 __ |a (OCoLC)oca01182444

040 __ |a DLC |c DLC |d MoSpS-AV

100 1_ |a Kovic, Ron

670 __ |a His Around the world in eight days, 1984: |b CIP t.p. (Ron Kovic)

670 __ |a Born on the Fourth of July [VR] 2000, c1989: |b opening credits (screenplay, Ron Kovic) container (based on true story of Vietnam veteran Ron Kovic, paralyzed from mid-chest down from war injury, who became a voice for those disenchanting with the war)

670 __ |a LC data base 8/15/84 |b (hdg.: Kovic, Ron)

670 __ |a Internet movie database, Apr. 19, 2002: |b (Ron Kovic; b. July 4, 1946; actor, writer, 1980s)

953 __ |a bt98

[◀ Previous](#)
[Next ▶](#)

Save, Print and Email (Help Page)	
Select Format	Print or Save
<input checked="" type="radio"/> Text Format (Save, Print or Email) <input type="radio"/> MARC Format (ONLY Save)	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Print or Save Search Results </div>
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Email Search Results <i>(plain text only)</i> </div>	Enter email address: <input type="text"/>

[Help](#) - [Search](#) - [Search History](#) - [Headings List](#) - [Start Over](#)



Library of Congress
URL: <http://www.loc.gov/>

Mailing Address:
101 Independence Ave, S.E.
Washington, DC 20540

Library of Congress Authorities
URL: <http://authorities.loc.gov/>
Library of Congress Online Catalog
URL: <http://catalog.loc.gov/>

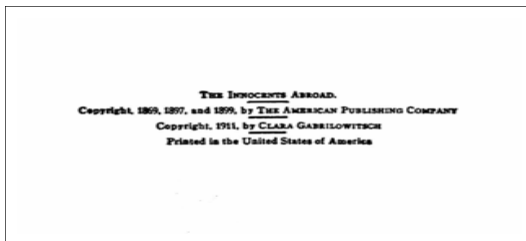
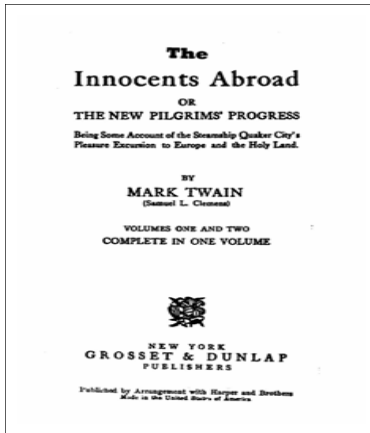
Questions, comments, error reports: [Contact Us](#)

C. Hình thức đặc biệt của một tiêu đề:

10. 2. Ấn phẩm có phó đề [nhan đề chọn lựa] (alternative title): Sách tiếng Anh

The Innocents abroad, or, The New pilgrims' progress : being some account of the steamship Quaker City's pleasure excursion to Europe and the Holy Land / by Mark Twain. New York : Grosset & Dunlap, 1911.

Hình trang nhan đề



Hình trang mặt sau của trang nhan đề

381

Thông tin trên trang nhan đề:

Tên tác giả: Mark Twain (Samuel L. Clemens)
Nhan đề: The Innocents abroad, or, The New pilgrims' progress: being some account of the steamship Quaker City's pleasure excursion to Europe and the Holy Land.
Nơi xuất bản: New York
Nhà xuất bản: Grosset & Dunlap

Năm xuất bản: 1911.

Những thông tin khác:

Khổ sách: 21 cm.
Hai tập gom làm một
Có hình ảnh

Twain, Mark, 1835-1910.

The Innocents abroad, or, The New pilgrims' progress : being some account of the steamship Quaker City's pleasure excursion to Europe and the Holy Land / by Mark Twain (Samuel L. Clemens) — New York : Grosset & Dunlap, 1911. 2 t. gồm làm 1 : minh họa ; 21cm.

I. Nhan đề. II. Nhan đề: The New pilgrims' progress.

Thẻ [phiếu mẫu của bản mô tả chính với tiêu đề là bút hiệu của tác giả*]

***Ghi chú:** Tên tác giả Mark Twain và năm sinh/tử được trích dẫn từ *Hồ Sơ Tiêu Đề Chuẩn của TV Quốc Hội Mỹ* (<http://authorities.loc.gov>) để thiết lập một hồ sơ tiêu đề chuẩn cần thiết cho công tác biên mục tại từng thư viện và để bảo đảm tính nhất quán của một tiêu đề theo tên tác giả trong mục lục thư viện, tránh trường hợp trùng họ và tên.

The Innocents abroad

Twain, Mark, 1835-1910.

The Innocents abroad, or, The New pilgrims' progress : being some account of the steamship Quaker City's pleasure excursion to Europe and the Holy Land / by Mark Twain (Samuel L. Clemens) — New York : Grosset & Dunlap, 1911.
2 t. gồm làm 1 : minh họa ; 21cm.

I. Nhan đề. II. Nhan đề: The New pilgrims' progress.

Bản mẫu: Thẻ [phiếu} của bản mô tả phụ dành cho nhan đề chính: The Innocents abroad, or, The New pilgrims' progress

The New pilgrims' progress

Twain, Mark, 1835-1910.

The Innocents abroad, or, The New pilgrims' progress : being some account of the steamship Quaker City's pleasure excursion to Europe and the Holy Land / by Mark Twain (Samuel L. Clemens) — New York : Grosset & Dunlap, 1911.
2 tập gồm làm 1 : minh họa ; 21cm.

I. Nhan đề. II. Nhan đề: The New pilgrims' progress.

Bản mẫu: Thẻ [phiếu} của bản mô tả phụ dành cho phó đề [nhan đề chọn lựa]: The New pilgrims' progress

Quy tắc đã áp dụng:

Lựa chọn các điểm truy dụng:

- 23A2 : Làm bản mô tả chính với tiêu đề dành cho tác giả cá nhân
- 32A: Làm bản mô tả chính với tiêu đề theo bút hiệu của tác giả
- 29B5 : Làm bản mô tả phụ với tiêu đề cho nhan đề

Hình thức tiêu đề:

- 32A: Tiêu đề theo bút hiệu
- 43 : Thêm năm sinh/tử vào tiêu đề theo họ
- Phụ lục IIb1: Viết hoa chữ đầu tiên của phó đề [nhan đề chọn lựa]

Mô tả:

- 1B1 : Nhan đề
- 1F1 : Minh xác về trách nhiệm
- 4C1 : Nơi xuất bản
- 4D1 : Nhà xuất bản
- 4E1 : Năm xuất bản
- 5B2 : Chi tiết vật chất: - số trang
- 5C1 : Chi tiết vật chất – minh họa
- 5D1 : Kích thước
- 63A1 : Tham chiếu**

**Làm tham chiếu từ tên thật của tác giả sang bút hiệu vì tác giả nổi tiếng với bút hiệu này.

Clemens, Samuel L., 1835-1910

Xem

Twain, Mark, 1835-1910

Clemens, Samuel Langhorne, 1835-1910

Xem

Twain, Mark, 1835-1910

KHUÔN THỨC MARC 21 ĐƠN GIẢN - MARC 21 LITE FORMAT				
http://www.loc.gov/marc/bibliographic/lite				
Nhãn trường Tags	Trường điều khiển = Control field - 01-05	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
	Trường dành cho tiêu đề mô tả chính = Main entry field (1XX)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
100	Tiêu đề mô tả chính – Tên tác giả cá nhân (NR) = Personal name (NR)	1	\$a,\$d	\$a Twain, Mark, \$d 1835-1910.
24X	Trường dành cho nhan đề chính và nhan đề liên hệ = Title and related fields (20X-24X)			
245	Nhan đề chính, [minh xác về trách nhiệm] (NR) = Title statement (NR)	14	\$a,\$b,\$c	\$a The Innocents abroad, \$b or, The New pilgrims' progress : being some account of the steamship Quaker City's pleasure excursion to Europe and the Holy Land / \$c by Mark Twain (Samuel L. Clemens)
246	Hình thức khác của nhan đề (R) = Varying form of title (R)	10	\$a	\$a The New pilgrims' progress.
	Trường dành cho ấn bản và dữ kiện về xuất bản, v.v. = Edition, imprints, etc. fields (250-260)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
260	[Nơi XB], Nhà xuất bản, phát hành, v.v. (R) = Publication, distributions, etc. (Imprint) (R)		\$a,\$b,\$c	\$a New York : \$b Grosset & Dunlap, \$c 1911.
300	Trường dành cho Mô tả vật chất = Physical description, etc. field (3XX)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Sub field codes	
300	Mô tả vật chất = Physical description (R)		\$a,\$b,\$c	\$a 2 t. gồm làm 1 : \$b minh họa ; \$c 21cm.



LIBRARY OF CONGRESS AUTHORITIES



Help

New
SearchSearch
HistoryHeadings
ListStart
Over

< Previous

Next >

MARC Display

Labelled Display

LC Control Number: n 79021164

HEADING: Twain, Mark, 1835-1910

000 01893cz 2200385n 450

001 955335

005 20030809071246.0

008 790418n| acannaabn |a aaa

010 __ |a n 79021164 |z sh 89001267 |z no 98029431

035 __ |a (OCoLC)oca00254964

040 __ |a DLC |b eng |c DLC |d DLC |d MdU |d DLC |d InU |d DLC |d PPIU |d DLC |d OCoLC

053 _0 |a PS1300 |b PS1348

100 1_ |a Twain, Mark, |d 1835-1910

400 1_ |a Tven, Mark, |d 1835-1910

400 1_ |a Tuein, Mark, |d 1835-1910

400 1_ |a Tuwayn, M̄ ark, |d 1835-1910

400 1_ |a Twayn, M̄ ark, |d 1835-1910

400 1_ |a T̄ u-wen, Ma-k`o, |d 1835-1910

400 1_ |a Tven, M. |q (Mark), |d 1835-1910

400 1_ |a Alden, Jean François, |d 1835-1910

400 1_ |a Touen, Mak̄ u, |d 1835-1910

400 1_ |a Twain, Marek, |d 1835-1910

500 1_ |w nnc |a Clemens, Samuel Langhorne, |d 1835-1910

500 1_ |w nnc |a Snodgrass, Quintus Curtius, |d 1835-1910

500 1_ |w nnc |a Conte, Louis de, |d 1835-1910

663 __ |a For works of this author written under other names, search also under |b Clemens, Samuel Langhorne, 1835-1910, |b Snodgrass, Quintus Curtius, 1835-1910 |b Louis de Conte, 1835-1910

670 __ |a Geviksman, V. A. Prints i nishchii, 1984: |b t.p. (M. Tvena)

670 __ |a His Mak̄ u Touen tanpesh̄ u, 1961.

670 __ |a His Personal recollections of Joan of Arc, 1923: |b v. 1-2, t.p. (the Sieur Louis de Conte; Jean François Alden) spine (Mark Twain)

670 __ |a DAB, 1930 |b (Clemens, Samuel Langhorne, 1835-1910; better known under pseud. Mark Twain; also used name Quintus Curtius Snodgrass)

670 __ |a Mark Twain's personal recollections of Joan of Arc, 1997: |b CIP t.p. (Sieur Louis de Conte) p. vii (Sieur Louis de Conte shared ... initials with Samuel L. Clemens)

670 __ |a Przygody Huck'a, 1912: |b t.p. (Marek Twain)

952 __ |a RETRO

952 __ |a Use of multiple headings authorized by CPSO, at request of NUCMC

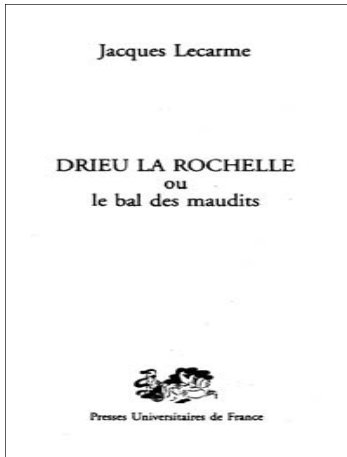
953 __ |a xx00 |b ym49

C. Hình thức đặc biệt của một tiêu đề:

10.. 3. Ấn phẩm có phó đề [nhan đề chọn lựa] (alternative title): Sách tiếng Pháp

Drieu la Rochelle, ou, Le bal des maudits / Jacques Lecarme. 1re ed. Paris : Presses Universitaires de France, 2001.

Hình trang nhan đề



ISBN 2 13 049968 6

Dépôt légal – 1^{re} édition : 2001, octobre

© Presses Universitaires de France, 2001
6, avenue Reille, 75014 Paris

Hình trang mặt sau của trang nhan đề

385

Thông tin trên trang nhan đề:

Têntác giả: Jacques Lecarme
Nhan đề: Drieu la Rochelle, ou, Le bal des maudits
Nơi xuất bản: Paris
Nhà xuất bản: Presses Universitaires de France
Năm xuất bản: 2001

Những thông tinkerác:

Ấn bản: 1re éd.
Số trang: 649 tr.
Khô sách: 22 cm.
ISBN: 2-13-049968-6
Tùng thư: Perspectives critiques

Lecarme, Jacques.

Drieu la Rochelle, ou, Le bal des maudits / Jacques Lecarme. — 1re éd. — Paris : Presses Universitaires de France, 2001.

649 tr. ; 22 cm. — (Perspectives critiques)

ISBN: 2-13-049968-6

I. Nhan đề. II. Nhan đề: Bal des maudits. III. Tùng thư.

Thẻ [phiếu mẫu của bản mô tả chính với tiêu đề là bút hiệu của tác giả*]

***Ghi chú:** Tên tác giả Jacques Lecarme được trích dẫn từ *Hồ Sơ Tiêu Đề Chuẩn của TV Quốc Hội Mỹ* (<http://authorities.loc.gov>) để thiết lập một hồ sơ tiêu đề chuẩn cần thiết cho công tác biên mục tại từng thư viện và để bảo đảm tính nhất quán của một tiêu đề theo tên tác giả trong mục lục thư viện, tránh trường hợp trùng họ và tên.

Drieu la Rochelle

Lecarme, Jacques.

Drieu la Rochelle, ou, Le bal des maudits / Jacques Lecarme. — 1re éd. — Paris : Presses Universitaires de France, 2001.

649 tr. ; 22 cm. — (Perspectives critiques)

ISBN: 2-13-049968-6

I. Nhan đề. II. Nhan đề: Bal des maudits. III. Tùng thư.

Bản mẫu: Thẻ [phiếu} của bản mô tả phụ dành cho nhan đề chính: Drieu la Rochelle

Bal des maudits

Lecarme, Jacques.

Drieu la Rochelle, ou, Le bal des maudits / Jacques Lecarme. — 1re éd. — Paris : Presses Universitaires de France, 2001.

649 tr. ; 22 cm. — (Perspectives critiques)

ISBN: 2-13-049968-6

I. Nhan đề. II. Nhan đề: Bal des maudits. III. Tùng thư.

Bản mẫu: Thẻ [phiếu} của bản mô tả phụ dành cho phó đề [nhan đề chọn lựa]: Bal des maudits

Quy tắc đã áp dụng:

Lựa chọn các điểm truy dụng:

- 23A2 : Làm bản mô tả chính với tiêu đề dành cho tác giả cá nhân
- 29B5 : Làm bản mô tả phụ với tiêu đề cho nhan đề

Hình thức tiêu đề:

- 34A: Tiêu đề theo họ
- Phụ lục Iib1: Viết hoa chữ đầu tiên của phó đề [nhan đề chọn lựa]

Mô tả:

- 1B1 : Nhan đề
- 1F1 : Minh xác về trách nhiệm
- 4C1 : Nơi xuất bản
- 4D1 : Nhà xuất bản
- 4E1 : Năm xuất bản
- 5B2 : Chi tiết vật chất: - số trang
- 5D1 : Kích thước
- 6B1 : Tùng thư.
- 8B1 : Số tiêu chuẩn (ISBN)

Bản mẫu Mô tả theo khuôn thức MARC 21 Đơn giản—Xem trang kế tiếp

KHUÔN THỨC MARC 21 ĐƠN GIẢN - MARC 21 LITE FORMAT				
http://www.loc.gov/marc/bibliographic/lite				
Nhãn trường Tags	Trường điều khiển = Control field - 01-05	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
	Mã số và mã trường = Numbers and code fields (01X-040X)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
020	Số sách theo tiêu chuẩn quốc tế (R) = ISBN (R)		\$a	\$a 2130499686
	Trường dành cho tiêu đề mô tả chính = Main entry field (1XX)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
100	Tiêu đề mô tả chính – Tên tác giả cá nhân (NR) = Main entry – Personal name (NR)	1	\$a	\$a Lecarme, Jacques.
245	Nhan đề chính, [minh xác về trách nhiệm] (NR) = Title statement (NR)	10	\$a,\$b,\$c	\$a Drieu la Rochelle, \$b ou, Le bal des maudits / \$c Jacques Lecarme.
	Trường dành cho ấn bản và dữ kiện về xuất bản, v.v. = Edition, imprints, etc. fields (250-260)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
250	Ấn bản [minh xác về ấn bản] (R) = Edition statement (NR)		\$a	\$a 1re éd.
260	[Nơi XB], Nhà xuất bản, phát hành, v.v. (R) = Publication, distributions, etc. (Imprint) (R)		\$a,\$b,\$c	\$a Paris : \$b Presses Universitaires de France, \$c 2001.
300	Trường dành cho Mô tả vật chất = Physical description, etc. field (3XX)	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Subfield codes	
300	Mô tả vật chất = Physical description (R)		\$a,\$c	\$a 649 tr. ; \$c 22 cm.
4XX	Trường dành cho từng thư = Series statement fields	Chỉ thị Indicators	Mã trường con Sub field codes	
440	Minh xác về Từng thư / Bản mô tả phụ - Nhan đề (R) = Series statement / Added entry – Title (R)	0	\$a	\$a Perspectives critiques
740	Tiêu đề mô tả phụ - Nhan đề liên hệ không kiểm soát/phân tích = Added entry – Uncontrolled related/Analytical title (R)	0	\$a	\$a Bal des maudits.

Bản mẫu của Hồ Sơ Tiêu Đề Chuẩn cho tên tác giả Jacques Lecarme được trích dẫn từ URL: <http://authorities.loc.gov> của TVQH Mỹ (xem những trang kế tiếp)

The Library of Congress

>> [Go to Library of Congress Online Catalog](#)

LIBRARY OF CONGRESS AUTHORITIES

[Help](#) [New Search](#)[Search History](#)[Headings List](#)[Start Over](#)[◀ Previous](#)[Next ▶](#)[MARC Display](#)[Labelled Display](#)

LC Control Number: n 85118450

HEADING: Lecarme, Jacques

000 00415cz 2200145n 450

001 3396628

005 20020731051642.0

008 850426n| acannaab| |n aaa

010 __ |a n 85118450

035 __ |a (DLC)n 85118450

040 __ |a DLC |c DLC |d Uk

100 1_ |a Lecarme, Jacques

670 __ |a La Littérature en France depuis 1968: |b t.p. (Jacques Lecarme)

670 __ |a LC data base, 4/18/85 |b (hdg.: Lecarme, Jacques)

953 __ |a eb15

[◀ Previous](#)[Next ▶](#)

Save, Print and Email (Help Page)	
Select Format	Print or Save
<input checked="" type="radio"/> Text Format (Save, Print or Email) <input type="radio"/> MARC Format (ONLY Save)	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;"> Print or Save Search Results </div>
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;"> Email Search Results <i>(plain text only)</i> </div>	Enter email address: <input type="text"/>

[Help](#) - [Search](#) - [Search History](#) - [Headings List](#) - [Start Over](#)

**Library of Congress**URL: <http://www.loc.gov/>

Mailing Address:

101 Independence Ave, S.E.
Washington, DC 20540**Library of Congress Authorities**URL: <http://authorities.loc.gov/>**Library of Congress Online Catalog**URL: <http://catalog.loc.gov/>Questions, comments, error reports: [Contact Us](#)